

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN H  
TỈNH BÌNH PHƯỚC.**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc.**

Số: **16/2020/QĐ- DSST**

*H, ngày 26 tháng 8 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ L số: 77/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Địa chỉ: Tòa nhà CC5, khu B, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T- chức vụ Tổng giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trịnh Thị Bích H- chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện H thuộc chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Bình Phước.

Bà Trịnh Thị Bích H ủy quyền cho ông Ngô Văn P- Phó giám đốc phòng giao dịch huyện H tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền số 41/QĐ-PGD ngày 01/3/2020;

Bị đơn : Ông Lê Văn L, sinh năm: 1981;

Nơi cư trú: ấp X, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Bích L, sinh năm: 1988; trú tại: ấp X, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Lê Văn L và bà Lê Thị Bích L phải thanh toán cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam – chi nhánh tỉnh Bình Phước - Phòng giao dịch huyện H số tiền vay gốc là 12.000.000 đồng, lãi suất là 4.766.967 đồng, tổng cộng gốc và

lãi là 16.766.967 đồng (*mười sáu triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi bảy đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự ông Lê Văn L và bà Lê Thị Bích L còn phải chịu khoản tiền quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án.

**2. Về án phí:** Ông Lê Văn L và bà Lê Thị Bích L phải chịu 419.174 đồng án phí dân sự có giá ngạch.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(*Đã ký*)

**Nguyễn Đình Học**

